TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HIỂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/DS-ST
Ngày: 06 – 4 – 2023
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Như.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Ngọc Dung.

Ông Nguyễn Xuân Thành.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ân Tình là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 135/2022/TLST-DS ngày 29 tháng 11 năm 2022 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên toà số: 08/2023/QĐST-DS ngày 17 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam.

Địa chỉ: Tòa nhà CC5, Bán Đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Trần Thái P – Phó Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Ngọc Hiển (Văn bản ủy quyền ngày 14/11/2019) (có mặt).

Địa chỉ: Khóm 8, thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: 1/ Ông Võ Hoàng A, sinh năm 1970 (vắng mặt).

2/ Bà Phan Cẩm T, sinh năm 1971 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp X, xã T, huyện N, tỉnh C ..

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 28/11/2022 đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Căn cứ Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa ông Võ Hoàng A và bà Phan Cẩm T với Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Ngọc Hiển (gọi tắt là Ngân hàng); theo đó ông Hoàng Anh và bà T đã vay vốn tại Ngân hàng gồm món vay như sau:

- Số khế ước tiền vay 66000007020619237 với số tiền gốc 50.000.000 đồng, tiền lãi còn phải trả kể từ ngày vay đến ngày 28/11/2022 là 2.842.000 đồng; ngày vay 18/5/2021, hạn trả 18/5/2026; lãi suất cho vay 8,25%/năm, lãi suất quá hạn bằng 130% lãi suất trong hạn.

- Về tình hình trả nợ, trả lãi tiền vay: Trả tiền gốc bằng 0 đồng, có trả tiền lãi 3.361.328 đồng.

Tình trạng món vay đã quá hạn trả nợ gốc theo phân kỳ, nợ lãi nhưng đến nay ông Hoàng A và bà T chưa thực hiện trách nhiệm và nghĩa vụ của mình để trả dứt điểm nợ lãi cho Ngân hàng như hợp đồng tín dụng đã ký.

Nay yêu cầu ông Hoàng A và bà T có trách nhiệm thanh toán số tiền còn nợ là 52.842.000 đồng. Trong đó, nợ gốc 50.000.000 đồng và lãi 2.842.000 đồng và lãi phát sinh từ sau ngày khởi kiện đến thời điểm tất toán món nợ.

Trong quá trình giải quyết vụ án ông Hoàng A và bà T đã được Tòa án tống đạt Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa:

- Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam trình bày: Trong thời gian chuẩn bị xét xử ông Hoàng Anh, bà T có trả lãi số tiền 7.560.162 đồng, tính đến ngày 06/4/2023 còn nợ lãi 170.000 đồng. Nay yêu cầu ông Hoàng A, bà T thanh toán số tiền 50.170.000 đồng, trong đó nợ gốc là 50.000.000 đồng và số tiền nợ lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 170.000 đồng và lãi phát sinh từ sau ngày xét xử đến thời điểm tất toán món nợ.

- Ông Võ Hoàng A và bà Phan Cẩm T vắng mặt không lý do.

- Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên: Việc thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Quá trình tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng được thực hiện đúng trình tự pháp luật quy định. Do ông Hoàng A và bà T chưa thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn. Buộc ông Hoàng A, bà T thanh toán số tiền

50.170.000 đồng, trong đó nợ gốc là 50.000.000 đồng và số tiền nợ lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 170.000 đồng và lãi phát sinh từ sau ngày xét xử đến thời điểm tất toán món nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam khởi kiện ông Võ Hoàng A và bà Phan Cẩm T về tranh chấp hợp đồng tín dụng nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Hoàng Anh và bà T cư trú tại ấp Xẻo Mắm, xã Tân Ân, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ông Võ Hoàng A và bà Phan Cẩm T là bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt ông Hoàng Anh, bà T theo điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Việc ông Hoàng Anh, bà T vay nợ tại Ngân hàng là thực tế có xảy ra, khi vay đôi bên có thỏa thuận về thời hạn thanh toán và có lãi, nội dung hợp đồng không trái với quy định của pháp luật. Căn cứ hồ sơ vay vốn thể hiện ông Hoàng A, bà T vay vốn trực tiếp tại Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam thuộc Phòng giao dịch huyện Ngọc Hiển với số tiền gốc 50.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận từ 8,25%/năm, lãi quá hạn 130% lãi suất trong hạn, thời hạn vay của kế ước là 5 năm. Phía ông Hoàng Anh, bà T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc là vi phạm thời hạn thanh toán nợ theo hợp đồng xác lập làm ảnh hưởng đến quyền lợi của bên cho vay. Từ khi xác lập hợp đồng vay ngày 18/5/2021 đến thời điểm Ngân hàng làm đơn khởi kiện ngày 29/11/2022 thì khoản nợ vay của ông Hoàng Anh, bà T đã quá hạn trả lãi và nợ gốc theo phân kỳ. Tại phiên toà, Ngân hàng yêu cầu Hoàng A, bà T cùng có nghĩa vụ thanh toán nợ nhằm bảo vệ quyền và lợi ích cho Ngân hàng; ông Hoàng A, bà T không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Xét thấy, yêu cầu của Ngân hàng là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Sau khi đối chiếu khoản vay ngày 18/5/2021 chưa thanh toán nợ gốc theo phân kỳ. Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng, buộc ông Hoàng A và bà T phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền 50.170.000 đồng và khoản tiền lãi phát sinh theo hợp

đồng vay đến khi ông Hoàng A và bà T thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán nợ đối với Ngân hàng.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì ông Hoàng A, bà T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 50.170.000 đồng x 5% = 2.508.500 đồng. Ngân hàng thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí nên không đặt ra xem xét.

[5] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự; Điều 91, Điều 95, Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 27 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam. Buộc ông Võ Hoàng A và bà Phan Cẩm T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam số tiền 50.170.000 đồng (Năm mươi triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng) và khoản tiền lãi phát sinh theo hợp đồng vay đến khi ông Võ Hoàng A và bà Phan Cẩm T thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán nợ đối với Ngân hàng.

2. Về án phí:

- Ông Võ Hoàng A và bà Phan Cẩm T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.508.500 đồng.

- Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí nên không đặt ra xem xét.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Như